SAO Y; ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN; Thời gian ký: 2026-05-25T14:31:02+07:00

UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 2142 /QĐ-UBND	*Nghệ An, ngày 25 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính và phê duyệt Quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực môi trường thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý Khu kinh tế Đông Nam Nghệ An

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 về kiểm soát thủ tục hành chính; số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; số 367/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 66.19/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026 của Chính phủ về việc cắt giảm, phân quyền, đơn giản hóa thủ tục hành chính và cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ: số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/9/2025 về hướng dẫn Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 418/QĐ-BNNMT ngày 31/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; Thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực môi trường thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Xét đề nghị của Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế Đông Nam Nghệ An tại Tờ trình số 28/TTr-KKT ngày 18/5/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 03 thủ tục hành chính và phê duyệt các Quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực môi trường thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý Khu kinh tế Đông Nam Nghệ An *(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo).*

Điều 2. Giao Ban Quản lý Khu kinh tế Đông Nam Nghệ An chủ trì phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh) thiết lập quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ các Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh: số 2124/QĐ-UBND ngày 04/7/2025 về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực môi trường thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Ban Quản lý Khu kinh tế Đông Nam Nghệ An và Quyết định số 2233/QĐ-UBND ngày 16/7/2025 phê duyệt các quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực môi trường thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý Khu kinh tế Đông Nam Nghệ An.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế Đông Nam Nghệ An; Giám đốc các Sở; Thủ trưởng các Ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Uỷ ban nhân dân xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC (Bộ Tư pháp);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó CT TT UBND tỉnh;
- Phó CVP UBND tỉnh (Đ/c Thiền);
- Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT (Th).

KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Bùi Thanh An

PHỤ LỤC 1
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA BAN QUẢN LÝ KKT ĐÔNG NAM NGHỆ AN

(Kèm theo Quyết định số 2141/QĐ-UBND ngày 25 /5 /2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An)

STT	Mã, tên Thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH				
1	1.010733. Thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường	- 27 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của các dự án đầu tư nhóm I quy định tại khoản 3 Điều 28 của Luật Bảo vệ môi trường; (trong đó, thời gian thẩm định hồ sơ: 24 ngày; thời gian phê duyệt hồ sơ là 03 ngày); - 18 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của các dự án đầu tư nhóm II quy định tại các điểm c, d, đ và e khoản 4 Điều 28 của Luật Bảo vệ môi trường (trong đó, thời gian thẩm định	Nộp hồ sơ theo một trong các cách thức sau: - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16 đường Trường Thi, phường Trường Vinh, Nghệ An; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn	12.900.000 đồng * Trường hợp thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến (nộp hồ sơ trên môi trường điện tử) thì mức thu phí, lệ phí bằng 60%: 7.740.000 đồng	- Điều 30,32,35 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020; - Khoản 7 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường số 146/2025/QH15; - Điều 27 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP; - Khoản 9 Điều 1 Nghị định số 05/2025/NĐ-CP; - Điều 6,7,8 và 9 Nghị định số 48/2026/NĐ-CP; - Phần Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT; - Phần Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT;

		hồ sơ: 16 ngày; thời gian phê duyệt hồ sơ là 02 ngày); - 13 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường bằng hình thức lấy ý kiến đối với dự án đầu tư công đặc biệt (trong đó, thời gian thẩm định hồ sơ: 10 ngày; thời gian phê duyệt hồ sơ là 03 ngày);			- Điều 4 và Phần Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 09/2026/TT-BNNMT; - Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh Nghệ An; - Nghị quyết số 14/2023/NQ-HĐND ngày 27/10/2023 của HĐND tỉnh Nghệ An.
2	1.010727. Cấp giấy phép môi trường	- Tối đa 11 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ (Trong đó thời hạn thẩm định hồ sơ, trả kết quả sau khi nhận được hồ sơ chỉnh sửa, bổ sung theo yêu cầu của cơ quan cấp giấy phép môi trường tối đa 04 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ) đối với các Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải; - Tối đa 16 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ (Trong đó thời hạn thẩm định hồ sơ, trả kết quả sau khi nhận được hồ sơ chỉnh sửa, bổ sung theo yêu cầu của cơ quan	Nộp hồ sơ theo một trong các cách thức sau: - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16 đường Trường Thi, phường Trường Vinh, Nghệ An; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.gov.vn	9.500.000 đồng * Trường hợp thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến (nộp hồ sơ trên môi trường điện tử) thì mức thu phí, lệ phí bằng 60%: 5.700.000 đồng	- Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 (Điều 39, Điều 40, Điều 41, Điều 42, Điều 43, Điều 45); - Luật số 146/2025/QH15 (khoản 9, khoản 10, khoản 11, khoản 12, khoản 13 Điều 1). - Nghị định số 08/2022/NĐ- (Điều 28, Điều 29); - Nghị định số 05/2025/NĐ-CP (khoản 10, khoản 11 Điều 1); - Nghị định số 48/2026/NĐ-CP (Điều 36); - Thông tư số 02/2022/TT BTNMT (Điều 18, Điều 19); - Thông tư số 07/2025/TT -

		cấp giấy phép môi trường tối đa 04 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ) đối với các trường hợp còn lại (Không bao gồm dự án đầu tư công đặc biệt). - Tối đa 08 ngày kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ đối với dự án đầu tư công đặc biệt theo quy định của pháp luật về đầu tư công được áp dụng theo trình tự, thủ tục cấp giấy phép môi trường rút gọn.			BTNMT (khoản 5, khoản 6 Điều 1); - Thông tư số 09/2026/TT - BNNMT (Điều 9, Điều 10, Điều 12); - Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh Nghệ An; - Nghị quyết số 14/2023/NQ-HĐND ngày 27/10/2023 của HĐND tỉnh Nghệ An.
3	1.010729. Cấp điều chỉnh giấy phép môi trường	Tối đa 08 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ theo một trong các cách thức sau: - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16 đường Trường Thi, phường Trường Vinh, Nghệ An; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.gov.vn	4.750.000 đồng * Trường hợp thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến (nộp hồ sơ trên môi trường điện tử) thì mức thu phí, lệ phí bằng 60%: 2.850.000 đồng	- Luật Bảo vệ môi trường Bảo vệ môi trường năm 2020 (Điều 39, Điều 40, Điều 41, Điều 42, Điều 43, Điều 44, Điều 45); - Luật số 146/2025/QH15 (khoản 9, khoản 10, khoản 11, khoản 12, khoản 13 Điều 1); - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP (Điều 28, Điều 29, Điều 30); - Nghị định số 05/2025/NĐ-CP (khoản 10, khoản 11, khoản 12 Điều 1); - Nghị định số 48/2026/NĐ-CP (Điều 36); - Thông tư số 02/2022/TT - BTNMT (Điều 18, Điều

					19); - Thông tư số 07/2025/TT - BTNMT (khoản 5, khoản 6 Điều 1); - Thông tư số 09/2026/TT BNNMT (Điều 9, Điều 10, Điều 11, Điều 12); - Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh Nghệ An; - Nghị quyết số 14/2023/NQ-HĐND ngày 27/10/2023 của HĐND tỉnh Nghệ An.

PHỤ LỤC 2

QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ ĐÔNG NAM NGHỆ AN

(Kèm theo Quyết định số 2142/QĐ-UBND ngày 15/ 5 /2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An)

1) 1.010733. Thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường

1.1) Thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với trường hợp thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của các dự án đầu tư nhóm I quy định tại khoản 3 Điều 28 của Luật Bảo vệ môi trường

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
1	**Thẩm định hồ sơ (24 ngày)**		**192 giờ làm việc**	Toàn trình
Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Kiểm tra, rà soát, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ từ chối tiếp nhận và nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định. - Trường hợp nộp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định thì tiếp nhận hồ sơ và đưa lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Bộ Nông nghiệp và Môi trường, in phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân và chuyển hồ sơ giấy đến bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ (Trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến). - Trường hợp tổ chức/cá nhân nộp lại hồ sơ sau khi đã chỉnh sửa, bổ sung theo Thông báo kết quả thẩm định thì chuyển hồ sơ lên Bước 9.	6 giờ làm việc	

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
Bước 2	Lãnh đạo phòng Xây dựng và Môi trường	- Nhận hồ sơ (Điện tử) giao việc cho chuyên viên xử lý.	6 giờ làm việc	
Bước 3	Chuyên viên xử lý phòng Xây dựng và Môi trường	* Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hợp lệ tham mưu văn bản trả hồ sơ; tổ chức/cá nhân thực hiện lại từ Bước 1; kết thúc quy trình xử lý. *Trường hợp hồ sơ đầy đủ hợp lệ thực hiện các nội dung sau: - Tham mưu thành lập Hội đồng thẩm định; - Văn bản đề nghị các đơn vị cử thành viên tham gia Hội đồng thẩm định; - Văn bản xin ý kiến các đơn vị có liên quan theo quy định; - Tổ chức khảo sát thực tế địa điểm thực hiện dự án theo quy định (Trong trường hợp cần thiết); - Hội đồng thẩm định tổ chức phiên họp chính thức; - Dự thảo Thông báo kết quả thẩm định trình lãnh đạo Ban.	162 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Xây dựng và Môi trường	Xét duyệt dự thảo Thông báo kết quả thẩm định và trình Lãnh đạo Ban.	6 giờ làm việc	
Bước 5	Lãnh đạo Ban	Ký duyệt dự thảo Thông báo kết quả thẩm định; Chuyển Văn thư phát hành.	6 giờ làm việc	
Bước 6	Văn thư Ban	Vào sổ văn bản, đóng dấu bằng ký số, lưu trữ hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Bộ Nông nghiệp và Môi trường; chuyển kết quả điện tử cho Trung tâm Phục vụ hành chính công Bộ Nông nghiệp và Môi trường.	6 giờ làm việc	

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
Bước 7	Bộ phận trả kết quả Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	- Nhận kết quả TTHC; - Xác nhận phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Bộ Nông nghiệp và Môi trường; - Trả kết quả cho tổ chức/cá nhân.		
	- Trường hợp thông qua với điều kiện chỉnh sửa, bổ sung: Tổ chức/cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ (tối đa 12 tháng); thực hiện Bước 8. *- Trường hợp không thông qua: Trả hồ sơ về Bộ phận trả kết quả tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh để trả hồ sơ không giải quyết cho tổ chức/cá nhân; Kết thúc quy trình xử lý. Tổ chức/cá nhân thực hiện lại từ Bước 1.* *- Trường hợp thông qua không cần chỉnh sửa: Thực hiện Bước 9.*			
2	**Rà soát hồ sơ, trả kết quả sau khi nhận được hồ sơ chỉnh sửa, bổ sung (03 ngày)**		**24 giờ làm việc**	
Bước 8	Công chức, viên chức tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	- Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ sau khi đã chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ theo yêu cầu của Thông báo kết quả thẩm định. - Kiểm tra, rà soát, tiếp nhận hồ sơ: + Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không đạt yêu cầu thì trả hồ sơ và nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định. + Trường hợp nộp hồ sơ đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận hồ sơ và đưa lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Bộ Nông nghiệp và Môi trường; Chuyển hồ sơ giấy đến bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ (Trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến).	4 giờ làm việc	
Bước 9	Chuyên viên phòng Xây dựng và Môi trường	- Kiểm tra, rà soát hồ sơ. - Dự thảo văn bản đề nghị phê duyệt, quyết định phê duyệt (Trong trường hợp đạt yêu cầu) hoặc làm văn bản yêu cầu Chủ	8 giờ làm việc	

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
		dự án bổ sung, chỉnh sửa (Trong trường hợp chưa đạt yêu cầu) trình Lãnh đạo Ban.		
Bước 10	Lãnh đạo phòng Xây dựng và Môi trường	Xét duyệt dự thảo văn bản đề nghị phê duyệt, quyết định phê duyệt hoặc văn bản yêu cầu Chủ dự án bổ sung, chỉnh sửa và trình Lãnh đạo Ban.	4 giờ làm việc	
Bước 11	Lãnh đạo Ban	Ký duyệt dự thảo văn bản đề nghị phê duyệt, quyết định phê duyệt hoặc văn bản yêu cầu Chủ dự án bổ sung, chỉnh sửa chỉnh sửa trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Bộ Nông nghiệp và Môi trường. Chuyển Văn thư phát hành.	4 giờ làm việc	
Bước 12	Văn thư Ban	Lấy số, vào sổ văn bản, đóng dấu bằng ký số, lưu trữ hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính Bộ Nông nghiệp và Môi trường, phát hành văn bản và gửi hồ sơ cho Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh.	4 giờ làm việc	
	- Trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu: Thực hiện Bước 13. *- Trường hợp không đạt yêu cầu: Trả hồ sơ về Bộ phận trả kết quả tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh để trả hồ sơ không giải quyết cho tổ chức/cá nhân. Tổ chức/cá nhân chỉnh sửa, bổ sung và nộp lại hồ sơ để tiếp tục xử lý. Công chức Ban tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh thao tác tiếp nhận và chuyển bước thực hiện đến Bước 8.*			
Bước 13	Bộ phận trả kết quả Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh	- Nhận kết quả TTHC. - Xác nhận phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Bộ Nông nghiệp và Môi trường. - Trả kết quả cho tổ chức/cá nhân.		
Tổng thời gian giải quyết TTHC		**216 giờ làm việc (27 ngày; Thời gian tổ chức/cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan thẩm định, phê duyệt).**		

1.2) **1.010733.** ***Thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của các dự án đầu tư nhóm II quy định tại các điểm c, d, đ và e khoản 4 Điều 28 của Luật Bảo vệ môi trường***

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
1	**Thẩm định hồ sơ (16 ngày)**		**128 giờ làm việc**	Toàn trình
Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Kiểm tra, rà soát, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ từ chối tiếp nhận và nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định. - Trường hợp nộp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định thì tiếp nhận hồ sơ và đưa lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Bộ Nông nghiệp và Môi trường, in phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân và chuyển hồ sơ giấy đến bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ (Trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến). - Trường hợp tổ chức/cá nhân nộp lại hồ sơ sau khi đã chỉnh sửa, bổ sung theo Thông báo kết quả thẩm định thì chuyển hồ sơ lên Bước 9.	4 giờ làm việc	
Bước 2	Lãnh đạo phòng Xây dựng và Môi trường	- Nhận hồ sơ (Điện tử) giao việc cho chuyên viên xử lý.	4 giờ làm việc	

Bước 3	Chuyên viên xử lý phòng Xây dựng và Môi trường	* Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hợp lệ tham mưu văn bản trả hồ sơ; tổ chức/cá nhân thực hiện lại từ Bước 1; kết thúc quy trình xử lý. *Trường hợp hồ sơ đầy đủ hợp lệ thực hiện các nội dung sau: - Tham mưu thành lập Hội đồng thẩm định; - Văn bản đề nghị các đơn vị cử thành viên tham gia Hội đồng thẩm định; - Văn bản xin ý kiến các đơn vị có liên quan theo quy định; - Tổ chức khảo sát thực tế địa điểm thực hiện dự án theo quy định (Trong trường hợp cần thiết); - Hội đồng thẩm định tổ chức phiên họp chính thức; - Dự thảo Thông báo kết quả thẩm định trình lãnh đạo Ban.	108 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Xây dựng và Môi trường	Xét duyệt dự thảo Thông báo kết quả thẩm định và trình Lãnh đạo Ban.	4 giờ làm việc	
Bước 5	Lãnh đạo Ban	Ký duyệt dự thảo Thông báo kết quả thẩm định; Chuyển Văn thư phát hành.	4 giờ làm việc	
Bước 6	Văn thư Ban	Vào sổ văn bản, đóng dấu bằng ký số, lưu trữ hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Bộ Nông nghiệp và Môi trường; chuyển kết quả điện tử cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	4 giờ làm việc	
Bước 7	Bộ phận trả kết quả Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	- Nhận kết quả TTHC; - Xác nhận phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Bộ Nông nghiệp và Môi trường; - Trả kết quả cho tổ chức/cá nhân.		
	- Trường hợp thông qua với điều kiện chỉnh sửa, bổ sung: Tổ chức/cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ (tối đa 12 tháng); thực hiện Bước 8.			

	- Trường hợp không thông qua: Trả hồ sơ về Bộ phận trả kết quả tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh để trả hồ sơ không giải quyết cho tổ chức/cá nhân; Kết thúc quy trình xử lý. Tổ chức/cá nhân thực hiện lại từ Bước 1. *- Trường hợp thông qua không cần chỉnh sửa: Thực hiện Bước 9.*			
2	**Rà soát hồ sơ, trả kết quả sau khi nhận được hồ sơ chỉnh sửa, bổ sung (02 ngày)**		**16 giờ làm việc**	
Bước 8	Công chức, viên chức tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	- Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ sau khi đã chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ theo yêu cầu của Thông báo kết quả thẩm định. - Kiểm tra, rà soát, tiếp nhận hồ sơ: + Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không đạt yêu cầu thì trả hồ sơ và nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định. + Trường hợp nộp hồ sơ đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận hồ sơ và đưa lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Bộ Nông nghiệp và Môi trường và chuyển hồ sơ giấy đến bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ (Trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến).	2 giờ làm việc	
Bước 9	Chuyên viên phòng Xây dựng và Môi trường	- Kiểm tra, rà soát hồ sơ. - Dự thảo văn bản đề nghị phê duyệt, quyết định phê duyệt (Trong trường hợp đạt yêu cầu) hoặc làm văn bản yêu cầu Chủ dự án bổ sung, chỉnh sửa (Trong trường hợp chưa đạt yêu cầu) trình Lãnh đạo Ban.	8 giờ làm việc	
Bước 10	Lãnh đạo phòng Xây dựng và Môi trường	Xét duyệt dự thảo văn bản đề nghị phê duyệt, quyết định phê duyệt hoặc văn bản yêu cầu Chủ dự án bổ sung, chỉnh sửa và trình Lãnh đạo Ban.	2 giờ làm việc	
Bước 11	Lãnh đạo Ban	Ký duyệt dự thảo văn bản đề nghị phê duyệt, quyết định phê duyệt hoặc văn bản yêu cầu Chủ dự án bổ sung, chỉnh sửa chỉnh sửa trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Bộ Nông nghiệp và Môi trường; Chuyển Văn thư phát hành.	2 giờ làm việc	

Bước 12	Văn thư Ban	Lấy số, vào sổ văn bản, đóng dấu bằng ký số, lưu trữ hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính Bộ Nông nghiệp và Môi trường, phát hành văn bản và gửi hồ sơ cho Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh.	2 giờ làm việc	
	- Trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu: Thực hiện Bước 13. *- Trường hợp không đạt yêu cầu: Trả hồ sơ về Bộ phận trả kết quả tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh để trả hồ sơ không giải quyết cho tổ chức/cá nhân. Tổ chức/cá nhân chỉnh sửa, bổ sung và nộp lại hồ sơ để tiếp tục xử lý. Công chức Ban tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh thao tác tiếp nhận và chuyển bước thực hiện đến Bước 8.*			
Bước 13	Bộ phận trả kết quả Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh	- Nhận kết quả TTHC. - Xác nhận phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Bộ Nông nghiệp và Môi trường. - Trả kết quả cho tổ chức/cá nhân.		
Tổng thời gian giải quyết TTHC		**144 giờ làm việc (18 ngày; Thời gian tổ chức/cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan thẩm định, phê duyệt).**		

1.3)* 1.010733. *Thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với dự án đầu tư công đặc biệt bằng hình thức lấy ý kiến

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 8 giờ làm việc trong giờ hành chính)	DVCTT mức độ
1	**Thẩm định hồ sơ (10 ngày)**		**80 giờ làm việc**	**Toàn trình**
Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không đạt yêu cầu, công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công trả hồ sơ và hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định.	02 giờ làm việc	

		- Trường hợp nộp hồ sơ đầy đủ theo quy định, công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận hồ sơ và đưa lên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, in phiếu hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Chuyển hồ sơ đến bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ (Trừ trường hợp hồ sơ trực tuyến).		
Bước 2	Lãnh đạo phòng Xây dựng và môi trường	Trưởng phòng nhận hồ sơ (Điện tử) giao việc cho chuyên viên xử lý.	04 giờ làm việc	
Bước 3	Chuyên viên xử lý phòng Xây dựng và Môi trường	- Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hợp lệ tham mưu văn bản trả hồ sơ; tổ chức/cá nhân thực hiện lại từ Bước 1; kết thúc quy trình xử lý - Trường hợp hồ sơ đầy đủ hợp lệ thực hiện nội dung sau: + Tham mưu thành lập Quyết định phê duyệt danh sách lấy ý kiến chuyên gia và tổ chức lấy ý kiến chuyên gia. + Tổng hợp ý kiến, tham mưu thông báo kết quả thẩm định + Tham mưu dự thảo kết quả TTHC, đính kèm các văn bản liên quan trong quá trình xử lý hồ sơ và dự thảo kết quả TTHC	56 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo phòng Xây dựng và Môi trường	Xét duyệt dự thảo Thông báo kết quả thẩm định và trình lãnh đạo Ban	04 giờ làm việc	
Bước 5	Lãnh đạo Ban	Ký duyệt dự thảo Thông báo kết quả thẩm định; Chuyển Văn thư phát hành	04 giờ làm việc	
Bước 6	Văn thư Ban	Vào sổ văn bản, đóng dấu bằng ký số, lưu trữ hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Bộ	08 giờ làm việc	

		Nông nghiệp và Môi trường; Chuyển kết quả điện tử cho Trung tâm Phục vu hành chính công tỉnh.		
Bước 7	Bộ phận trả kết quả trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Nhận kết quả TTHC; - Xác nhận phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Bộ Nông nghiệp và Môi trường; Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.	02 giờ làm việc	
	- Trường hợp thông qua với điều kiện chỉnh sửa, bổ sung: Tổ chức/cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ (Tối đa 12 tháng); thực hiện Bước 8. *- Trường hợp không thông qua: Trả hồ sơ về Bộ phận trả kết quả trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để trả hồ sơ không giải quyết cho tổ chức/cá nhân; Kết thúc quy trình xử lý. Tổ chức/cá nhân thực hiện lại từ Bước 1.* *- Trường hợp thông qua không cần chỉnh sửa: Thực hiện Bước 9.*			
2	**Rà soát hồ sơ, trả kết quả sau khi nhận được hồ sơ chỉnh sửa, bổ sung (03 ngày)**		**24 giờ làm việc**	
Bước 8	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	- Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ sau khi chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ theo yêu cầu của Thông báo kết quả thẩm định. - Kiểm tra, rà soát, tiếp nhận hồ sơ: + Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không đạt yêu cầu thì trả hồ sơ và nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định. + Trường hợp nộp hồ sơ đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận hồ sơ và đưa lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Bộ Nông nghiệp và Môi trường và chuyển hồ sơ giấy đến bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ (Trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến).	4 giờ làm việc	

Bước 9	Chuyên viên phòng Xây dựng và Môi trường	- Kiểm tra, rà soát hồ sơ. - Dự thảo văn bản đề nghị phê duyệt, quyết định phê duyệt (Trong trường hợp đạt yêu cầu) hoặc làm văn bản yêu cầu Chủ dự án bổ sung, chỉnh sửa (Trong trường hợp chưa đạt yêu cầu) trình lãnh đạo Ban.	8 giờ làm việc	
Bước 10	Lãnh đạo phòng Xây dựng và Môi trường	Xét duyệt dự thảo văn bản đề nghị phê duyệt, quyết định phê duyệt hoặc văn bản yêu cầu Chủ dự án bổ sung, chỉnh sửa và trình Lãnh đạo Ban.	4 giờ làm việc	
Bước 11	Lãnh đạo Ban	Ký duyệt dự thảo văn bản đề nghị phê duyệt, quyết định phê duyệt hoặc văn bản yêu cầu Chủ dự án bổ sung, chỉnh sửa chỉnh sửa trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Bộ Nông nghiệp và Môi trường. Chuyển Văn thư phát hành.	4 giờ làm việc	
Bước 12	Văn thư Ban	Lấy số, vào sổ văn bản, đóng dấu bằng ký số, lưu trữ hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính Bộ Nông nghiệp và Môi trường, phát hành văn bản và gửi hồ sơ cho Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh.	4 giờ làm việc	
	- Trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu: Thực hiện Bước 13. *- Trường hợp không đạt yêu cầu: Trả hồ sơ về Bộ phận trả kết quả tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh để trả hồ sơ không giải quyết cho tổ chức/cá nhân. Tổ chức/cá nhân chỉnh sửa, bổ sung và nộp lại hồ sơ để tiếp tục xử lý. Công chức Ban tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh thao tác tiếp nhận và chuyển bước thực hiện đến Bước 8.*			
Bước 13	Bộ phận trả kết quả Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh	- Nhận kết quả TTHC. - Xác nhận phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Bộ Nông nghiệp và Môi trường. - Trả kết quả cho tổ chức/cá nhân.		

Tổng thời gian thực hiện	**104 giờ làm việc (13 ngày- không bao gồm thời gian chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ của chủ dự án)**

2) 1.010727. Cấp giấy phép môi trường

2.1) 1.010727. Đối với trường hợp Dự án đầu tư không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
1	**Thẩm định hồ sơ (07 ngày)**		**56 giờ làm việc**	Toàn trình
Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Kiểm tra, rà soát, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ từ chối tiếp nhận và nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định. - Trường hợp nộp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định thì tiếp nhận hồ sơ và đưa lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Bộ Nông nghiệp và Môi trường, in phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân và chuyển hồ sơ giấy đến bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ (Trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến). - Trường hợp tổ chức/cá nhân nộp lại hồ sơ sau khi đã chỉnh sửa, bổ sung theo Thông báo kết quả thẩm định thì chuyển hồ sơ lên Bước 7.	4 giờ làm việc	
Bước 2	Lãnh đạo phòng Xây dựng và Môi trường	Nhận hồ sơ (Điện tử) giao việc cho chuyên viên xử lý.	4 giờ làm việc	

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
Bước 3	Chuyên viên phòng Xây dựng và Môi trường	*Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hợp lệ tham mưu văn bản trả hồ sơ; tổ chức/cá nhân thực hiện lại từ Bước 1; Kết thúc quy trình xử lý. *Trường hợp hồ sơ đầy đủ hợp lệ thực hiện các nội dung sau: - Tham mưu thành lập Hội đồng thẩm định; - Công khai nội dung báo cáo trên trang điện tử. - Văn bản đề nghị các đơn vị cử thành viên tham gia Hội đồng thẩm định. - Văn bản xin ý kiến các đơn vị có liên quan theo quy định; - Hội đồng thẩm định tổ chức phiên họp chính thức. - Dự thảo Thông báo kết quả thẩm định trình Lãnh đạo Phòng.	36 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo phòng Xây dựng và Môi trường	Phê duyệt dự thảo Thông báo kết quả thẩm định và trình Lãnh đạo Ban.	4 giờ làm việc	
Bước 5	Lãnh đạo Ban	- Ký số thông báo kết quả thẩm định. - Chuyển văn thư phát hành.	4 giờ làm việc	
Bước 6	Văn thư Ban	- Vào sổ văn bản, đóng dấu bằng ký số, lưu trữ hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Bộ Nông nghiệp và Môi trường. - Chuyển kết quả điện tử cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	4 giờ làm việc	

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
	- Trường hợp thông qua với điều kiện chỉnh sửa, bổ sung: Tổ chức/cá nhân chỉnh sửa hồ sơ (tối đa 12 tháng);Thực hiện Bước 7. *- Trường hợp không thông qua: Trả hồ sơ về Bộ phận trả kết quả tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh để trả hồ sơ không giải quyết cho tổ chức/cá nhân; kết thúc quy trình xử lý. Tổ chức/cá nhân thực hiện lại từ Bước 1.* *- Trường hợp thông qua không cần chỉnh sửa: Thực hiện Bước 12.*			
2	**Rà soát hồ sơ, trả kết quả sau khi nhận được hồ sơ chỉnh sửa, bổ sung (04 ngày)**		**32 giờ làm việc**	
Bước 7	Công chức, viên chức tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	- Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ sau khi đã chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ theo yêu cầu của Thông báo kết quả thẩm định; - Kiểm tra, rà soát, tiếp nhận hồ sơ: + Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không đạt yêu cầu thì trả hồ sơ và nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định. + Trường hợp nộp hồ sơ đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận hồ sơ và đưa lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Bộ Nông nghiệp và Môi trường và chuyển hồ sơ giấy đến bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ (Trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến).	4 giờ làm việc	
Bước 8	Chuyên viên phòng Xây dựng và Môi trường	- Kiểm tra, rà soát hồ sơ; - Dự thảo Giấy phép môi trường (trong trường hợp đạt yêu cầu) hoặc văn bản yêu cầu bổ sung, điều chỉnh (Trong trường hợp chưa đạt yêu cầu), trình Lãnh đạo Phòng.	16 giờ làm việc	

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
Bước 9	Lãnh đạo phòng Xây dựng và Môi trường	Xét duyệt dự thảo Giấy phép môi trường hoặc văn bản yêu cầu bổ sung, điều chỉnh và trình Lãnh đạo Ban.	4 giờ làm việc	
Bước 10	Lãnh đạo Ban	Ký duyệt Giấy phép môi trường hoặc văn bản yêu cầu Chủ dự án bổ sung, chỉnh sửa chỉnh sửa trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Bộ Nông nghiệp và Môi trường; Chuyển Văn thư phát hành.	4 giờ làm việc	
Bước 11	Văn thư Ban	Lấy số, vào sổ văn bản, đóng dấu bằng ký số, lưu trữ hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính Bộ Nông nghiệp và Môi trường, phát hành văn bản và gửi hồ sơ cho Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh.	4 giờ làm việc	
	- Trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu: Thực hiện Bước 12. *- Trường hợp không đạt yêu cầu: Trả hồ sơ về Bộ phận trả kết quả tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh để trả hồ sơ không giải quyết cho tổ chức/cá nhân. Tổ chức/cá nhân chỉnh sửa, bổ sung và nộp lại hồ sơ để tiếp tục xử lý. Công chức Ban tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh thao tác tiếp nhận và chuyển bước thực hiện đến Bước 7.*			
Bước 12	Bộ phận trả kết quả Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh	- Nhận kết quả TTHC. - Xác nhận phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Bộ Nông nghiệp và Môi trường. - Trả kết quả cho tổ chức/cá nhân.		

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
Tổng thời gian giải quyết TTHC		**88 giờ làm việc (11 ngày; thời gian tổ chức/cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan cấp phép).**		

2.2) 1.010727. Đối với các trường hợp còn lại (Không bao gồm dự án đầu tư công đặc biệt):

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
1	**Thẩm định hồ sơ (12 ngày)**		**96 giờ làm việc**	
Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Kiểm tra, rà soát, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ từ chối tiếp nhận và nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định. - Trường hợp nộp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định thì tiếp nhận hồ sơ và đưa lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Bộ Nông nghiệp và Môi trường, in phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân và chuyển hồ sơ giấy đến bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ (Trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến). - Trường hợp tổ chức/cá nhân nộp lại hồ sơ sau khi đã chỉnh sửa, bổ sung theo Thông báo kết quả thẩm định thì chuyển hồ sơ lên Bước 9	4 giờ làm việc	Toàn trình

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
Bước 2	Lãnh đạo phòng Xây dựng và Môi trường	Nhận hồ sơ (Điện tử) giao việc cho chuyên viên xử lý.	4 giờ làm việc	
Bước 3	Chuyên viên phòng Xây dựng và Môi trường	* Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hợp lệ tham mưu văn bản trả hồ sơ; tổ chức/cá nhân thực hiện lại từ Bước 1; Kết thúc quy trình xử lý. *Trường hợp hồ sơ đầy đủ hợp lệ thực hiện các nội dung sau: - Công khai nội dung báo cáo trên trang điện tử. - Tham mưu thành lập Hội đồng thẩm định/Đoàn kiểm tra; - Văn bản đề nghị các đơn vị cử thành viên tham gia Hội đồng thẩm định/Đoàn kiểm tra. - Văn bản xin ý kiến các đơn vị có liên quan theo quy định. - Hội đồng thẩm định tổ chức kiểm tra địa điểm thực hiện dự án/cơ sở theo quy định (Nếu cần thiết). - Hội đồng thẩm định/Đoàn kiểm tra tổ chức phiên họp/ kiểm tra chính thức.	60 giờ làm việc	
Bước 4	Chuyên viên phòng Xây dựng và Môi trường	Tham mưu thông báo kết quả thẩm định trình Lãnh đạo Phòng	16 giờ làm việc	
Bước 5	Lãnh đạo Phòng Xây dựng và Môi trường	Xét duyệt dự thảo Thông báo kết quả thẩm định và trình Lãnh đạo Ban.	4 giờ làm việc	
Bước 6	Lãnh đạo Ban	- Ký số thông báo kết quả thẩm định. - Chuyển văn thư phát hành.	4 giờ làm việc	
Bước 7	Văn thư Ban	Lấy số, vào sổ văn bản, đóng dấu bằng ký số, lưu trữ hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính Bộ Nông	4 giờ làm việc	

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
		nghiệp và Môi trường, phát hành văn bản và gửi hồ sơ cho Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh.		
	- Trường hợp thông qua với điều kiện chỉnh sửa, bổ sung: Tổ chức/cá nhân chỉnh sửa hồ sơ (tối đa 12 tháng); Thực hiện Bước 8. *- Trường hợp không thông qua: trả hồ sơ về Bộ phận trả kết quả tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh để trả hồ sơ không giải quyết cho tổ chức/cá nhân; kết thúc quy trình xử lý. Tổ chức/cá nhân thực hiện lại từ Bước 1.* *- Trường hợp thông qua không cần chỉnh sửa: Tổ chức/cá nhân không phải thực hiện nộp hồ sơ; thực hiện Bước 13.*			
2	**Rà soát hồ sơ, trả kết quả sau khi nhận được hồ sơ chỉnh sửa, bổ sung (04 ngày)**		**32 giờ làm việc**	
Bước 8	Công chức, viên chức tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	- Tổ chức/cá nhân nộp hồ sơ sau khi đã chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ theo yêu cầu của Thông báo kết quả thẩm định; - Kiểm tra, rà soát, tiếp nhận hồ sơ: + Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không đạt yêu cầu thì trả hồ sơ và nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định. + Trường hợp nộp hồ sơ đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận hồ sơ và đưa lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Bộ Nông nghiệp và Môi trường và chuyển hồ sơ giấy đến bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ (Trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến).	4 giờ làm việc	
Bước 9	Chuyên viên phòng Xây dựng và Môi trường	- Kiểm tra, rà soát hồ sơ; - Dự thảo văn bản đề nghị cấp giấy phép môi trường, giấy phép môi trường (Trong trường hợp đạt yêu cầu) hoặc văn bản yêu cầu bổ sung, điều chỉnh (Trong trường hợp chưa đạt yêu cầu) trình Lãnh đạo Ban.	16 giờ làm việc	

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (Tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
Bước 10	Lãnh đạo phòng Xây dựng và Môi trường	Xét duyệt dự thảo văn bản đề nghị cấp giấy phép môi trường (Kèm dự thảo giấy phép môi trường) hoặc văn bản yêu cầu bổ sung, điều chỉnh và trình Lãnh đạo Ban.	4 giờ làm việc	
Bước 11	Lãnh đạo Ban	Ký duyệt dự thảo Giấy phép môi trường hoặc văn bản yêu cầu bổ sung, điều chỉnh trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Bộ Nông nghiệp và Môi trường.	4 giờ làm việc	
Bước 12	Văn thư Ban	Lấy số, vào sổ văn bản, đóng dấu bằng ký số; lưu trữ hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính Bộ Nông nghiệp và Môi trường và gửi hồ sơ cho Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh.	4 giờ làm việc	
	- Trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu: Thực hiện Bước 13 *- Trường hợp không đạt yêu cầu: trả hồ sơ về Bộ phận trả kết quả tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh để trả hồ sơ không giải quyết cho tổ chức/cá nhân. Tổ chức/cá nhân chỉnh sửa, bổ sung và nộp lại hồ sơ để tiếp tục xử lý. Công chức Ban tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh thao tác tiếp nhận và chuyển bước thực hiện đến Bước 8.*			
Bước 13	Bộ phận trả kết quả Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh	- Nhận kết quả TTHC. - Xác nhận phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Bộ Nông nghiệp và Môi trường. - Trả kết quả cho tổ chức/cá nhân.		
Tổng thời gian giải quyết TTHC		**128 giờ làm việc (16 ngày; thời gian tổ chức/cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan cấp phép).**		

2.3) 1.010727. Cấp giấy phép môi trường rút gọn đối với dự án đầu tư công đặc biệt

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
1	**Thẩm định hồ sơ (08 ngày)**		**64 giờ làm việc**	Toàn trình
Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Kiểm tra, rà soát, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ từ chối tiếp nhận và nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định. - Trường hợp nộp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định thì tiếp nhận hồ sơ và đưa lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Bộ Nông nghiệp và Môi trường, in phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân và chuyển hồ sơ giấy đến bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ (Trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến).	4 giờ làm việc	
Bước 2	Lãnh đạo phòng Xây dựng và Môi trường	Nhận hồ sơ (Điện tử) giao việc cho chuyên viên xử lý.	4 giờ làm việc	
Bước 3	Chuyên viên phòng Xây dựng và Môi trường	*Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hợp lệ tham mưu văn bản trả hồ sơ; tổ chức/cá nhân thực hiện lại từ Bước 1; Kết thúc quy trình xử lý. *Trường hợp hồ sơ đầy đủ hợp lệ thực hiện các nội dung sau: - Tham mưu thành lập Quyết định phê duyệt danh sách lấy ý kiến chuyên gia và tổ chức lấy ý kiến chuyên gia. - Tổng hợp ý kiến chuyên gia, tham mưu thông báo kết quả lấy ý kiến chuyên gia. - Tham mưu dự thảo kết quả TTHC/dự thảo giấy phép môi trường đính kèm các văn bản liên quan trong quá trình tổng hợp ý kiến chuyên gia:	44 giờ làm việc	

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
		+ Trường hợp không thông qua: Tham mưu văn bản trả hồ sơ về Bộ phận trả kết quả tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh để trả hồ sơ không giải quyết cho tổ chức/cá nhân; kết thúc quy trình xử lý. Tổ chức/cá nhân thực hiện lại từ Bước 1. *+ Trường hợp thông qua (bao gồm yêu cầu, điều kiện kèm theo, nếu có): Dự thảo giấy phép môi trường.*		
Bước 4	Lãnh đạo phòng Xây dựng và Môi trường	Phê duyệt dự thảo kết quả thẩm định (Văn bản trả hồ sơ/Giấy phép môi trường) và trình Lãnh đạo Ban.	4 giờ làm việc	
Bước 5	Lãnh đạo Ban	- Ký số thông báo kết quả thẩm định. - Chuyển văn thư phát hành.	4 giờ làm việc	
Bước 6	Văn thư Ban	- Vào sổ văn bản, đóng dấu bằng ký số, lưu trữ hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Bộ Nông nghiệp và Môi trường. - Chuyển kết quả điện tử cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	4 giờ làm việc	
Bước 7	Bộ phận trả kết quả Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh	- Nhận kết quả TTHC. - Xác nhận phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Bộ Nông nghiệp và Môi trường. - Trả kết quả cho tổ chức/cá nhân.		
Tổng thời gian giải quyết TTHC		**64 giờ làm việc (08 ngày).**		

3) 1.010729. Cấp điều chỉnh giấy phép môi trường

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Kiểm tra, rà soát hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ từ chối tiếp nhận và nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định. - Trường hợp nộp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận hồ sơ và đưa lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Bộ Nông nghiệp và Môi trường.	4 giờ làm việc	Toàn trình
Bước 2	Lãnh đạo phòng Xây dựng và Môi trường	Nhận hồ sơ (điện tử) giao việc cho chuyên viên xử lý.	4 giờ làm việc	
Bước 3	Chuyên viên phòng Xây dựng và Môi trường	- Kiểm tra, rà soát hồ sơ. - Dự thảo Giấy phép môi trường (Trong trường hợp đạt yêu cầu) hoặc văn bản yêu cầu bổ sung, điều chỉnh (Trong trường hợp chưa đạt yêu cầu) trình lãnh đạo Phòng.	44 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Xây dựng và Môi trường	Xét duyệt dự thảo Giấy phép môi trường hoặc văn bản yêu cầu bổ sung, điều chỉnh và trình Lãnh đạo Ban.	4 giờ làm việc	
Bước 5	Lãnh đạo Ban	Ký duyệt dự thảo Giấy phép môi trường hoặc văn bản yêu cầu bổ sung, điều chỉnh trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Bộ Nông nghiệp và Môi trường. Chuyển văn thư phát hành.	4 giờ làm việc	

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến
Bước 6	Văn thư Ban	Lấy số, vào sổ văn bản, đóng dấu bằng ký số, lưu trữ hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính Bộ Nông nghiệp và Môi trường và gửi hồ sơ cho Trung tâm phục vụ hành chính công.	4 giờ làm việc	
		- Trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu: Thực hiện Bước 7. *- Trường hợp không đạt yêu cầu: Tổ chức/cá nhân chỉnh sửa, bổ sung và nộp lại hồ sơ để tiếp tục xử lý. Công chức Ban tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh thao tác tiếp nhận và chuyển bước thực hiện đến Bước 1.*		
Bước 7	Bộ phận trả kết quả Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh	- Nhận kết quả TTHC. - Xác nhận phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Bộ Nông nghiệp và Môi trường. - Trả kết quả cho tổ chức/cá nhân.		
Tổng thời gian giải quyết TTHC		**64 giờ làm việc (08 ngày; thời gian tổ chức/cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan cấp phép).**		

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN